

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/DS-ST

Ngày: 26/4/2024

“V/v Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Bùi Thị Tuyết Nga

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Văn Hải

2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn N Hà - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 10/4 và ngày 26/4/2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024, về việc “*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2024/QĐST-DS ngày 10/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Đinh Thị N, Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: đường 30/4, khóm 1, phường 1, thành phố CL-ĐT.

**Bị đơn:** Phan Thị NG, Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Phạm Nhon Thuận, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố CL-ĐT  
(Bà N có mặt tại phiên tòa, bà NG vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và tại phiên họp, hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đinh Thị N trình bày:

Bà N và bà NG là chỗ quen biết, vào ngày 17/8/2018 bà NG có đến gặp bà N để hỏi mượn số tiền 10.000.000 đồng, mục đích mượn để sinh hoạt gia đình, có biên nhận do bà NG viết và ký nhận, không thỏa thuận lãi suất. Thời gian trả tiền có thỏa thuận miệng khi cần tiền bà N thông báo cho bà NG biết, sau đó bà N có thông báo thời hạn thanh toán cho bà NG biết nhưng đến thời hạn trả nợ, bà NG không chịu trả vốn, bà N nhiều lần liên hệ yêu cầu bà NG trả nợ nhưng bà NG hứa hẹn, lẩn tránh việc trả nợ cho đến nay.

Nay bà N yêu cầu bà Phan Thị NG trả số tiền 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn bà Phan Thị NG đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, vắng mặt tại phiên họp, hòa giải và tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là “*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại số 256, Phạm Nhon Thuận, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Bà Phan Thị NG đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà NG theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung: Bà Đinh Thị N yêu cầu bà Phan Thị NG trả số tiền vốn gốc 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo biên nhận ngày 17/8/2018, bà Phan Thị NG có vay tiền bà N số tiền 10.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả nợ, có chữ ký và ghi họ tên người nhận Phan Thị NG. Bà N trình bày thời gian trả tiền có thỏa thuận miệng khi cần tiền bà N thông báo cho bà NG biết, sau đó bà N có thông báo thời hạn thanh toán cho bà NG biết, khi đến hạn thanh toán thì bà NG hứa hẹn nhưng không trả. Tại phiên tòa bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về phiên họp, hòa giải, kết quả phiên họp và xét xử cho bà Phan Thị NG nhưng bà NG không có văn bản ý kiến, vắng mặt tại phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử lần thứ hai không có lý do.

Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện việc bà Phan Thị NG có vay tiền của bà Đinh Thị N theo biên nhận ngày 17/8/2018, bà NG không trả tiền vay cho bà N theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự nên việc bà N yêu cầu bà NG trả

số tiền gốc 10.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Đinh Thị N không yêu cầu lãi suất, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bà Phan Thị NG phải chịu án phí là 500.000 đồng.

Trả lại cho bà Đinh Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000269, ngày 11/01/2024 tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu của bà Đinh Thị N. Buộc bà Phan Thị NG trả cho bà Đinh Thị N số tiền vốn gốc 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phan Thị NG phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 đồng.

Trả lại cho bà Đinh Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000269, ngày 11/01/2024 tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự*

*nguyên thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TPCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Tuyết Nga**